

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 443/2018/HSST
Ngày: 14/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thanh Vân

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Nam Thái – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 455/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 445/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Trần Văn H, sinh ngày 19/5/1986.

ĐKHKTT: Tổ A, thị trấn Đ, huyện ĐV, tỉnh Hà Giang. Chỗ ở xóm X, xã Y, huyện Z, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Trần Xuân H1, sinh năm 1945, con bà Ngô Thị B, sinh năm 1952, đều trú tại xã Y, huyện Z, tỉnh Thái Nguyên; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con út; Có vợ Dương Thị H, sinh năm 1988, có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2018 đến nay

(Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Sỹ L, sinh năm 1971.

Trú tại tổ C, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 29/8/2018, tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ G ,

phường T, thành phố TN phát hiện 01 nam thanh niên (sau xác định là Trần Văn H) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận, yêu cầu kiểm tra, H tự giác lấy từ túi quần bên phải phía sau H đang mặc 02 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng giao nộp. H khai 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine của H. Kiểm tra người H tổ công tác còn thu giữ tại túi quần bên trái phía trước 01 xi lanh, loại 3cc chưa sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Hưng là: 0,36 gam..

Tại bản Kết luận giám định số 1011 ngày 06/09/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn H là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,36 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn H khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 28/9/2018, H đi xe bus từ khu vực C thuộc huyện P, tỉnh Thái Nguyên lên nhà La Quốc Đ (Sinh năm 1991, trú tại: tổ C, phường T, thành phố TN), mục đích để tìm mua ma túy Heroine sử dụng cho bản thân. Khi gần đến nơi, H gọi điện hỏi mua Heroine của Đ, sau đó Đ đồng ý và hẹn H đến nhà Đ để giao ma túy. Tại cửa nhà của Đ, H mua được 02 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Khi mua xong, H quay về tìm chỗ để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Trên cơ sở lời khai nhận của Trần Văn H, cùng ngày 29/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật, tài liệu đối với La Quốc Đ tại tổ C, phường T, thành phố TN quá trình khám xét thu giữ: 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocket scale; 03 điện thoại di động; 04 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, cân có tổng trọng lượng là 0,34 gam và tổng số tiền là 76.900.000 đồng (Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam).

Tại bản Kết luận giám định số 1004 ngày 05/09/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét tại nhà La Quốc Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,34 gam..

Lời khai trên của Trần Văn H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL27-28; 42-43; 46-49; 50-59).

Vật chứng của vụ án là:

- 01 bì niêm phong ký hiệu H.
- 01 xi lanh y tế chưa qua sử dụng loại 03 cc.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng, vỏ nhựa màu đen, số IMEL 356488/06/754144/8.

Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 453/CT-VKSTPTN ngày 22 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ xác định bị cáo Trần Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trần Văn H từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu H là chất ma túy loại Hêrôin và 01 xi lanh y tế chưa qua sử dụng loại 03 cc.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng, vỏ nhựa màu đen, số IMEL: 356488/06/754144/8.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 29/8/2018, tại khu vực tổ G, phường T, thành phố TN, Trần Văn H đang tàng trữ 0,36 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng 0,36 gam Heroine. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Trần Văn H là đối tượng nghiện ma túy, tuy chưa có tiền án tiền sự nhưng bị cáo không tự giác cai nghiện, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 tịch thu tiêu 01 bì niêm phong ký hiệu H là chất ma túy loại Hêroin và 01 xi lanh y tế chưa qua sử dụng loại 03 cc.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng, vỏ nhựa màu đen, số IMEL 356488/06/754144/8 là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai là người nghiện ma túy, tài sản của bị cáo không có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo Trần Văn H khai đã mua của La Quốc Đ , sinh năm 1991, trú tại tổ C, phường T , thành phố TN. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành triệu tập La Quốc Đ để ghi lời khai nhưng La Quốc Đ không có mặt ở địa phương. Đến nay tài liệu điều tra chưa đủ cơ sở để mở rộng vụ án nên Cơ quan điều tra đã tách số vật chứng và số ma túy thu giữ của La Quốc Đ để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự ;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 18 (Mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu H là chất ma túy loại Hêroin và 01 xi lanh y tế chưa qua sử dụng loại 03 cc.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng, vỏ nhựa màu đen, số IMEL 356488/06/754144/8

(Biên bản giao nhận vật chứng số 22 ngày 19/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Thuận

